

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐẮK LẮK

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 29/2026/TLST-VHNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Ông Y Rô Mel B, sinh năm 1987

Địa chỉ: Buôn C, phường E, tỉnh Đắk Lắk

- Bà H Tơ Rin H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Buôn D, xã D, tỉnh Đắk Lắk

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Y Rô Mel B và bà H Tơ R HDruế chung sống trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Nay là: Ủy ban nhân dân phường E, tỉnh Đắk Lắk) vào năm 2011. Ông bà chung sống hòa thuận được 11 năm, đến năm 2023 bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do cả hai không còn tình cảm, không có tiếng nói chung trong gia đình và không còn quan tâm, chia sẻ với nhau, ông bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên ông bà đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Xét thấy, hai bên tình cảm đã không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, các bên thực sự tự nguyện ly hôn nên cần công nhận.

[2] Về con chung: Ông Y Rô Mel B và bà H Tơ R HDruế có 02 con chung là cháu Y Yakôp H1, sinh ngày 16/05/2018 và cháu Y Happy H2, sinh ngày 30/06/2021.

Ông Y Rô Mel B và bà H Tơ R HDruế thỏa thuận giao cả 02 con chung cho bà H Tơ Rin HDruế được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần công nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung: Ông bà tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Y Rô Mel B và bà H Tơ R HDruế là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn lệ phí Tòa án nên cần miễn toàn bộ lệ phí Tòa án cho ông Y Rô Mel B và bà H Tơ Rin H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 02 năm 2026, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Y Rô Mel B và bà H Tơ R HDruế thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Ông Y Rô Mel B và bà H Tơ R HDruế có 02 con chung là cháu Y Yakôp H1, sinh ngày 16/05/2018 và cháu Y Happy H2, sinh ngày 30/06/2021.

Ông bà thỏa thuận giao cháu Y Yakôp H1 và cháu Y Happy H2 cho bà H Tơ Rin HDruế trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở bên không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung: Ông bà không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ lệ phí Tòa án cho ông Y Rô Mel B và bà H Tơ Rin H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đắk Lắk;
- UBND phường Ea Kao, tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị T